

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 12
CATALOGUE BƠM NƯỚC
HONDA CB1000R (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB1000R (2023) · Dùng cho HONDA
CB1000R (2023)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-bom-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005043> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 27 chi tiết	Có giá tham khảo: 27/27	Tổng giá trị: 14,113,200đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE
BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023)

Mã EPC	EPCDOV0005043
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	CB1000R
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE CB1000R (2023)
Số phụ tùng	27 chi tiết
Tổng giá trị	14,113,200đ

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (27 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Nắp máy trái sau 11350-MKJ-D00 HONDA CB 1000	11350MKJD00	1	1,227,684đ
2	Giá dẫn hướng xích 11355-MKJ-D40 HONDA CB 1000	11355MKJD40	1	426,214đ
3	Bộ ộp chuyển 11370-MKJ-D00 HONDA CB 1000	11370MKJD00	1	1,654,418đ
4	Gioăng bộ ộp chuyển 11372-MKJ-E50 HONDA CB 1000	11372MKJE50	1	125,263đ
5	Bơm nước 19200-MKJ-306 HONDA CB 1000	19200MKJ306	1	3,411,319đ
6	Nắp bơm nước 19221-MEL-D20 HONDA CB 1000	19221MELD20	1	1,652,791đ
7	Gioăng bơm nước 19226-MEL-300 HONDA CB 1000	19226MEL300	1	84,594đ
8	Tấm bơm nước 19231-MEL-300 HONDA CB 1000	19231MEL300	1	204,974đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
10	Công tắc nắp máy 35600-MKF-D41 HONDA CB 1000, REBEL 1100	35600MKFD41	1	387,170đ
11	Cảm biến góc nghiêng 38800-MKJ-D01 HONDA CB 1000	38800MKJD01	1	3,749,685đ
12	Bu lông chịu lực 6mm 90011-MKJ-D00 HONDA CB 1000	90011MKJD00	1	82,845đ
13	Bu lông 6x25 90016-MKJ-E50 HONDA CB 1000	90016MKJE50	1	86,159đ
14	Bu lông 6x32 90017-MKJ-E50 HONDA CB 1000	90017MKJE50	1	89,473đ
15	Bu lông 6x40 90023-GHB-740 HONDA CB 1000	90023GHB740	1	72,254đ
16	Bu lông 6x75 90023-GHB-810 HONDA CB 1000	90023GHB810	1	64,620đ
17	Bu lông S-NSHF 6x28 90028-GHB-690 HONDA CB 500, REBEL 500	90028GHB690	1	30,705đ
18	BU lông 6x45 90028-GHB-750 HONDA CB 1000	90028GHB750	1	72,254đ
19	Vòng đệm 90443-MJ6-000 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90443MJ6000	1	36,008đ
20	Vòng đệm kín 6.5mm 90463-ML7-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, WAVE 110, WINNER R	90463ML7000	1	18,090đ
21	Vòng bi 91101-121-691 HONDA CB1000R	91101121691	1	291,192đ
22	Phốt dầu 14x22x5 91203-KK3-830 HONDA CB 1000, REBEL 1100, SH 125	91203KK3830	1	72,056đ
23	Phốt O 32.95X2.62 91302-MB0-013 HONDA CB 500, REBEL 500	91302MB0013	1	32,410đ
24	Phốt O 16.5x2.5 91310-MGE-D01 HONDA CB 1000, REBEL 1100	91310MGED01	1	113,875đ
25	Kẹp còi 4x50 91410-MGY-640 HONDA CB 1000	91410MGY640	1	68,791đ
26	Đai ốc 4mm 94050-04000 HONDA REBEL 500	9405004000	1	25,794đ
27	Chốt định vị 8x10 94301-08100 HONDA AIR BLADE 125, CLICK, LEAD 110, LEAD 125, PCX, SH 125, SH 150, SH MODE0	9430108100	1	18,090đ
28	Chốt định vị 8x14 94301-08140 HONDA AIR BLADE, DREAM, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	9430108140	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng CB1000R](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.

2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-bom-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005043> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005043). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-bom-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005043>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005043)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-bom-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005043>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023) (EPCDOV0005043)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-bom-nuoc-honda-cb1000r-2023--EPCDOV0005043>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE
BƠM NƯỚC HONDA CB1000R (2023)
(EPCDOV0005043)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.